TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H Phúc**

Bản án số:113/2018/HS-ST
Ngày 29/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Khánh Thành – Phó Hiệu trưởng T Dân tộc nội trú huyện Đ

2. Ông Phạm Thanh Tùng – Bí thư Huyện đoàn Đ.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Bản Ngoại, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 105/2018/TLHS-ST ngày 15/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/QĐXXST-HS ngày 19/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn H**, sinh ngày 07/3/1990 xã PL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi ĐKHKTT và trú tại: Xóm N, xã PL,, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Học vấn: 9/12.

Con ông: Trương Văn H – 1965; Con bà: Nguyễn Thị N -1966. Chưa có vợ con.

Tiền án: Tại bản án số 57/2014/HSST ngày 27/6/2014 của TAND huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Trương Văn H 12 tháng tù về tội "Đánh bạc"

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 16/2/2017 Công an huyện Đ xử phạt hành chính về hanh vi " Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/9/2018. Có mặt tại phiên toà.

*/ Người làm chứng:

1. Dương Văn T - 1975

Trú tại: Xóm 5, xã PX, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.(Vắng mặt)

2. Lộc Hương C – 1956(Vắng mặt)

Trú tại: Xóm N, xã PL, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì nội dung vụ án như sau:

Hồi 15 giờ ngày 05/9/2018 Tổ công tác công an xã PL làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm N, xã PL. Khi đến nhà Trương Văn H thì thấy có Dương Văn T – 1975, trú tại Xóm 5, xã PX có mặt tại đó. Khi thấy lực lượng Công an xã đến thì T tự giác giao nộp cho công an xã 02 gói ma túy mà T vừa mua của H. H cũng tự giác lấy từ đầu giường ngủ của mình ra 01 túi nilong bên trong có chứa 17 gói nhỏ chất bột màu trắng H khai là heroin và 200.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và chuyển hồ sơ về cơ quan CSĐT Công an huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành khám xét nơi ở của H đã thu giữ 08 mảnh giấy báo kích thước 4cm x 4cm và 01 dao tem đã qua sử dụng. Tiến hành cân 02 gói nhỏ chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng là 0,085 gam. 17 gói chất bột màu trắng thu giữ của H có khối lượng là 0,797 gam.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định trưng cầu giám định khối lượng chất bột thu giữ của T và của H có phải là ma túy không, loại ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1024/KL-PC09 ngày 11/9/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận số chất bột màu trằng thu giữ của T là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng là 0,085 gam. Số chất bột máu trắng thu giữ của H là ma túy, loại heroin có khối lượng là 0,797 gam.

Tại cơ quan điều tra H khai nhận: Cuối tháng 8/ 2018 H bắt xe buýt xuống bến xe khách Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 800.000 đồng. Số ma túy trên H chia thành 15 gói nhỏ. H đã sử dụng 02 gói và ngày 02/9/2018 H đã bán cho Dương Văn T 01 gói với giá là 100.000 đồng. Sáng ngày 05/9/2018 H lại xuống bến xe khách Thái Nguyên mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Số ma túy trên H chia làm 07 gói nhỏ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày H bán cho T 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi vừa giao dịch xong thì bị Công an xã PL phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 102/ CT-VKSĐT ngày 14/11/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Trương Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Đ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.}Về căn cứ buộc tội:

- Bị cáo H khai: Cuối tháng 8/ 2018 bị cáo xuống bến xe khách Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 800.000 đồng. Về nhà bị cáo chia số ma túy vừa mua thành 15 gói nhỏ. Bị cáo đã sử dụng 02 gói và ngày 02/9/2018 bị cáo đã bán cho Dương Văn T trú tại Xóm 5, xã PX 01 gói với giá là 100.000 đồng. Sáng ngày 05/9/2018 bị cáo xuống bến xe khách Thái Nguyên mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Số ma túy trên bị cáo chia làm 07 gói nhỏ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị cáo bán cho T 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Khi vừa giao dịch xong thì bị Công an xã PL phát hiện bắt quả tang. Số ma túy còn lại bị cáo đã giao nộp cho Công an xã PL.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định. Như vậy hành vi bán ma túy cho Dương Văn T vào ngày 02/9/2018 và ngày 05/9/2018 của Trương Văn H đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy " phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Điều 251 của BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy,thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng đó là "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS..

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc" và bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội. Điều đó thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo.

{5}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cửa bị cáo thì cần nên cần xử bị cáo mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, không thu nhập ổn định nên miễm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{6}. Về vật chứng: 02 phong bì niên phong ký hiệu H2, T2, 01 phong bì niên phong bên trong có chứa ma túy ký hiệu T1, 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy ký hiệu H1, 01 dao tem, 08 mảnh giấy báo cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền bán ma túy cho T là 300.000 đồng cần buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước. 200.000 đồng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Chiếc điện thoại thu giữ của T không liên quan đến vụ án nên hoàn trả cho T.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này Dương Văn T có hành vi tàng trữ 0,085 gam heroin, hành vi đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Đ đã xử lý hành chính.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Trương Văn H phạm tội; "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Điều 329 của BLTTHS

Xử phạt: Trương Văn H: 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 05/9/2918. Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

***Về vật chứng**: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy02 phong bì niên phong ký hiệu H2, T2, 01 phong bì niên phong bên trong có chứa ma túy ký hiệu T1, 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy ký hiệu H1, 01 dao tem, 08 mảnh giấy báo cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo H nộp số tiền bán ma túy cho T là 300.000 đồng.

- Tạm giữ 200.000 đồng thu giữ của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Hoàn trả Dương Văn T 01 điện thoại di động. (QĐ chuyển vật chứng số 81/QĐ-VKSĐT ngày 14/11/2018)

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc H phải chịu 200.000đ án phí HSST sung công.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ;(3b)
- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh TN
- Chi cục THADS Đ + THAHS;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS
- Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Đức Long